

CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

I. Giới thiệu:

1. Phạm vi công việc của gói thầu.

- 1.1 Tên gói thầu: Gói thầu 6: Tư vấn giám sát thi công công trình.
- 1.2. Dự án: Xây dựng mới 02 xuất tuyến 22kV từ TBA 110kV E1.56;
- 1.3. Chủ đầu tư dự án: Tổng công ty điện lực thành phố Hà Nội
- 1.4. Nguồn vốn: Khấu hao cơ bản
- 1.5. Thời gian thực hiện: Năm 2025-2026.
- 1.6. Phạm vi công việc: tư vấn giám sát công trình Xây dựng mới 02 xuất tuyến 22kV từ TBA 110kV E1.56
- 1.6.1. Địa điểm xây dựng: xã Đan Phượng, xã Ô Diên - TP Hà Nội
- 1.6.2- Quy mô dự án:

a) Phương án xây dựng

** Phần xây dựng tuyến cáp ngầm:*

- Dây dẫn: Cáp ngầm 22kV-Cu-3x240mm²-Chống thấm nước; Màn chắn bằng đồng; Cách điện XLPE.
- Cấu hình đặt cáp: Cáp được đặt trên giá đỡ cáp khi đi trong tuynel, mương cáp xây và được chôn trực tiếp trong đất. Sơn chống cháy cho cáp xuất tuyến trong TBA 110kV. Vỏ kim loại của cáp và các kết cấu đặt cáp phải được nối đất hoặc nối trung tính theo các yêu cầu kỹ thuật chung. Cáp luồn trong ống bảo vệ và được chôn trực tiếp trong đất, dưới lòng đường giao thông, trong mương cáp, hào tuynel hoặc trên vỉa hè.
- Ống luồn cáp: Lựa chọn ống nhựa xoắn chịu lực loại HDPE 195/150. Đối với các vị trí cáp ngầm cắt qua thành hào tuynel: cáp luồn trong ống HDPE trơn D200.

** Phần xây dựng đường dây trên không:*

- Tuyến đường trục chính sử dụng Dây ACSR bọc cách điện 22kV-150/19mm² với chiều dài tuyến là 2,753km.
- Nhánh rẽ TBA sử dụng Dây ACSR bọc cách điện 22kV-70/11mm² với chiều dài tuyến là 0,244km
- Treo dây chống sét toàn tuyến ĐDK.

b. Phương án đi tuyến cáp ngầm 22kV:

- * Đoạn tuyến xây dựng mới từ MC lộ 457E1.56 trong TBA 110kV E1.56 đến cột dao 2 APS: - Điểm đầu: MC 457E1.56 trong TBA 110kV E1.56.
- Điểm cuối: cột dao 2 APS

- Tổng chiều dài tuyến cáp ngầm xây dựng mới khoảng 0,707km.
- * Đoạn tuyến xây dựng mới từ MC 456E1.56 trong TBA 110kV E1.56 đến cột 01 nhánh Hạ Mỗ:
 - Điểm đầu: MC 456E1.56 trong TBA 110kV E1.56.
 - Điểm cuối: cột 01 nhánh Hạ Mỗ
 - Tổng chiều dài tuyến cáp ngầm xây dựng mới khoảng 3,341km.
- * Xây dựng mới đoạn cáp ngầm từ cột 01 XT2 lộ 454 E1.56 hiện có đến cột trống mới (cột thay thế cột 03 XT2 lộ 454 E1.56 hiện có):
 - Điểm đầu: cột 01 XT2 lộ 454E1.56.
 - Điểm cuối: cột 03 XT2 lộ 454E1.56 (cột xây dựng mới).
 - Tận dụng tuyến cáp ngầm từ ngăn tủ xuất tuyến 454E1.56 đến cột 01 XT2 lộ 454E1.56 (cáp đi từ trạm dọc mương cáp hiện có theo đường Tân Hội đến công cụm công nghiệp Phùng, tận dụng cáp lên cột cắt qua đường Tân Hội sang công cụm 5 công nghiệp) tuyến cáp tận dụng được nối hộp nối với tuyến cáp xây dựng mới đến cột 03 XT2 lộ 454E1.56 (cột trống mới trong cụm công nghiệp).

c. Phương án đi tuyến đường dây trên không:

- * Đoạn tuyến ĐDK cải tạo xử lý mạch cột cho 34 TBA (liên thông của xuất tuyến xây dựng mới đến cột dao 2 APS và xuất tuyến 2 lộ 454E1.56):
 - Điểm đầu: Cột dao 2 APS.
 - Điểm cuối: Cột 34 xây dựng mới.
 - Sử dụng dây nhôm lõi thép bọc cách điện 12,7/22(24)kV- ACSR/XLPE/HDPE- 150mm² , dây chống sét TK-50mm² ; Chiều dài đoạn tuyến XD mới điều chỉnh là 1,409km.
- * Tuyến đường dây xây dựng mới từ cột 03 XT2 lộ 454E1.56 đến cột 34 (xuất tuyến mới), tuyến trống mới trong cụm công nghiệp Phùng thay thế cho đường dây trên không hiện có:
 - Điểm đầu: cột 03 XT2 lộ 454E1.56.
 - Điểm cuối: cột 34 xuất tuyến mới. - Sử dụng dây nhôm lõi thép bọc cách điện 12,7/22(24)kV - ACSR/XLPE/HDPE- 150mm², dây chống sét TK-50mm²; Chiều dài đoạn tuyến XD mới điều chỉnh là 1,344km.

d. Các đoạn tuyến ĐDK nhánh rẽ TBA:

- Các nhánh rẽ TBA sẽ được thay bằng dây nhôm lõi thép bọc cách điện 12,7/22(24)kV- ACSR/XLPE/HDPE-70mm² . Các TBA nhánh rẽ cáp ngầm rẽ được đấu nối lại với đường dây trên không hiện có (tận dụng lại cáp ngầm hiện

trạng).

e. Dây dẫn và chống sét:

- + Cấp điện áp: 22kV.
- + Kết cấu mạng: 3 pha 3 dây, trung tính nối đất trực tiếp.
- + Dây dẫn: sử dụng Dây ACSR bọc cách điện 22kV-150/19mm² cho trục chính và Dây ACSR bọc cách điện 22kV-70/11mm² cho các nhánh rẽ vào TBA.
- + Dây chống sét: dây TK-50 lắp mới.

g. Khối lượng VTTB:

- Lắp đặt mới 4262m Cáp ngầm 22kV-Cu-3x240mm²
- Chống thấm nước; Màn chắn băng đồng; Cách điện XLPE.
- Tận dụng lắp lại: 29m Cáp ngầm 22kV-Cu-3x240mm²-Chống thấm nước; Màn chắn băng đồng; Cách điện XLPE; 20m Cáp ngầm 22kV-Cu-3x70mm²-Chống thấm nước; Màn chắn băng đồng; Giáp kim loại dài băng kép; Cách điện XLPE.
- Lắp đặt mới 9260m Dây ACSR bọc cách điện 22kV-150/19mm²
- Lắp đặt mới 1150m Dây ACSR bọc cách điện 22kV-70/11mm²
- Lắp đặt mới 2780m Dây chống sét TK-50 - Lắp đặt mới 02 bộ LBS kiểu kín 22kV- 630A, 16kA/s, dập hồ quang bằng SF₆, cách điện polymer, CO bằng điện, có kết nối SCADA và phụ kiện đi kèm (02 biến áp cấp nguồn 1 pha 2 sứ 22kV, CSV...)
- Lắp đặt mới 01 bộ LBS kiểu kín 22kV- 630A, 16kA/s, dập hồ quang bằng SF₆, cách điện polymer, CO bằng điện và phụ kiện đi kèm (01 biến áp cấp nguồn 1 pha 2 sứ 22kV, CSV...). - Tháo ra lắp lại: 02 bộ Recloser 35kV 630A, 16kA/1s, Cách điện Polymer; 09 bộ LBS kiểu hở 35kV-ngoài trời 630A-16kA/1s -dập hồ quang bằng dầu-Cách điện sứ gốm; 02 bộ biến điện áp cấp nguồn 1 pha 2 sứ 22kV.
- Trồng mới 72 cột BTLT 16 nối bích, 11 cột BTLT 18 nối bích, 02 cột BTLT 20 nối bích.
- Lắp đặt 05 Hộp đầu cáp 22kV ngoài trời 3x240mm².
- Lắp đặt 01 Hộp đầu cáp 22kV ngoài trời 3x70mm².
- Lắp đặt 15 Hộp nối cáp 22kV 3x240mm²
- Lắp đặt mới 4221m ống nhựa xoắn chịu lực HDPE F=195/150.
- Lắp đặt mới 12m ống nhựa HDPE trơn D200.

h. Các giải pháp kỹ thuật cáp ngầm:

- Sử dụng cáp ngầm 12,7/22(24)kV-Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC-3x240mm².
- Cáp được đặt trên giá đỡ cáp khi đi trong tuynel, mương cáp xây và được chôn trực tiếp trong đất. Sơn chống cháy cho cáp xuất tuyến trong TBA 110kV. Vỏ kim loại của cáp và các kết cấu đặt cáp phải được nối đất hoặc nối trung tính theo các yêu cầu kỹ thuật chung. Cáp luôn trong ống bảo vệ và được chôn trực tiếp trong đất, dưới lòng đường giao thông hoặc trên vỉa hè. Lựa chọn ống nhựa xoắn chịu lực loại HDPE 195/150. Đối với các vị trí cáp ngầm cắt qua thành hào tuynel: cáp luôn trong ống HDPE trơn D200.
- Đặt mốc báo hiệu cáp ngầm theo quy định.
- Đầu cáp sử dụng đầu cáp 22kV ngoài trời 3x240mm².
- Hộp nối cáp sử dụng hộp nối cáp đồng 22kV-3x240mm².

2. Giới thiệu về gói thầu:

- Tên gói thầu: Gói thầu 6: Tư vấn giám sát thi công công trình
- Nguồn vốn: Khấu hao cơ bản
- Loại hợp đồng: Trọn gói;
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 90 ngày (theo tiến độ gói thầu 5)
- Mục đích lựa chọn nhà thầu: Lựa chọn nhà thầu tư vấn giám sát có kinh nghiệm và khả năng thực hiện các nội dung thuộc phạm vi công việc của gói thầu với tiêu chuẩn chất lượng đảm bảo theo quy định, hoàn thành hợp đồng đúng thời hạn.

II. Phạm vi công việc:

II.1. Mô tả chi tiết phạm vi công việc:

- Giám sát nhà thầu thực hiện Gói thầu 5: Cung cấp vật tư thiết bị và thi công xây lắp (thời gian thực hiện: 90 ngày);
- Nhà thầu TVGS phải tổ chức lập kế hoạch chi tiết và bố trí nhân lực giám sát đầy đủ cho từng vị trí cụ thể của dự án, nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giám sát, thi công.

II.2 Các nhiệm vụ của tư vấn giám sát gồm các nội dung cụ thể như sau:

II.2.1. Giám sát chất lượng thi công xây dựng công trình:

- Kiểm tra các điều kiện khởi công công trình xây dựng: Công trình xây dựng chỉ được khởi công khi đáp ứng được các điều kiện theo điều 107 – Luật xây dựng
- Kiểm tra sự phù hợp năng lực của nhà thầu thi công xây dựng công trình với hồ sơ dự thầu và hợp đồng xây dựng, bao gồm:
 - + Kiểm tra về nhân lực, thiết bị thi công của nhà thầu thi công xây dựng công trình đưa vào công trường;
 - + Kiểm tra hệ thống quản lý chất lượng của nhà thầu thi công xây dựng công trình;

+ Kiểm tra giấy phép sử dụng các máy móc, thiết bị, vật tư có yêu cầu an toàn phục vụ thi công xây dựng công trình.

c. Kiểm tra và giám sát chất lượng vật tư, vật liệu và thiết bị lắp đặt vào công trình do nhà thầu thi công xây dựng công trình, nhà thầu cung cấp VTTB đã được chủ đầu tư nghiệm thu phê duyệt

d. Kiểm tra và giám sát trong quá trình thi công xây dựng công trình, bao gồm:

+ Kiểm tra biện pháp thi công của nhà thầu thi công xây dựng công trình;

+ Kiểm tra và giám sát thường xuyên có hệ thống quá trình nhà thầu thi công xây dựng công trình triển khai các công việc tại hiện trường. Kết quả kiểm tra đều phải ghi nhận ký giám sát của chủ đầu tư hoặc biên bản kiểm tra theo quy định;

+ Nghiệm thu công trình xây dựng theo quy định của pháp luật về quản lý chất lượng công trình xây dựng Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính Phủ về quản lý chất lượng công trình xây dựng;

+ Tập hợp, kiểm tra tài liệu phục vụ nghiệm thu công việc xây dựng, bộ phận công trình, giai đoạn thi công xây dựng, nghiệm thu thiết bị, nghiệm thu hoàn thành từng hạng mục công trình xây dựng, xác nhận bản vẽ hoàn công và hoàn thành công trình xây dựng;

+ Phát hiện sai sót, bất hợp lý về thiết kế để đề nghị Bên A điều chỉnh hoặc yêu cầu nhà thầu thiết kế điều chỉnh và tổ chức kiểm định lại chất lượng bộ phận công trình, hạng mục công trình và công trình xây dựng khi có nghi ngờ về chất lượng;

+ Phối hợp với Bên A và các bên liên quan giải quyết những vướng mắc, phát sinh trong thi công xây dựng công trình.

Nhà thầu đảm bảo giám sát thi công xây dựng và lắp đặt VTTB công trình đảm bảo đúng thiết kế, đúng quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng được áp dụng, bảo đảm công trình đạt chất lượng cao, khối lượng đầy đủ và chính xác, đúng tiến độ đã được duyệt, đảm bảo an toàn, vệ sinh môi trường và phòng chống cháy, nổ.

II.2.2. Phạm vi công việc của Nhà thầu được thể hiện nhưng không giới hạn và bao gồm các công việc cụ thể sau:

a) Giai đoạn chuẩn bị thi công xây dựng:

- Lập hệ thống quản lý chất lượng phù hợp với yêu cầu của dự án;
- Kiểm tra, báo cáo Bên A về các điều kiện khởi công công trình;
- Kiểm tra và báo cáo bên A về năng lực của các nhà thầu so với hợp đồng đã ký kết;
- Kiểm tra và báo cáo bên A về tính phù hợp với các yêu cầu của dự án và hợp đồng đã ký đối với các loại vật tư, thiết bị của các nhà thầu chuẩn bị đưa vào sử dụng cho công trình;
- Kiểm tra và báo cáo bên A về điều kiện, biện pháp đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh môi trường và phòng chống cháy, nổ trong quá trình thi công xây dựng công trình.

b) Giai đoạn thực hiện thi công xây dựng:

- Đánh giá, kiểm soát các quy trình, kế hoạch, biện pháp thi công, biện pháp bảo đảm chất lượng, hệ thống quản lý chất lượng của nhà thầu, đồng thời kiến nghị thay thế hoặc hiệu chỉnh các biện pháp do nhà thầu đưa ra (nếu cần thiết).
- Đôn đốc các nhà thầu thực hiện hệ thống quản lý chất lượng của dự án và các quy định của Nhà nước;
- Kiểm tra tính phù hợp của các thiết bị thi công và nhân lực của nhà thầu so với hợp đồng đã ký kết với bên A như: Kiểm tra tính hợp lệ của các thiết bị, máy móc thi công do nhà thầu trình trước khi đưa vào thi công như: phải được kiểm định của cơ quan có thẩm quyền (đối với các máy móc, thiết bị yêu cầu phải kiểm định); Kiểm tra bố trí nhân lực của nhà thầu để thi công công trình như: chứng chỉ hành nghề của lực lượng công nhân kỹ thuật, việc bố trí cán bộ kỹ thuật, chỉ huy công trường.
- Kiểm tra, giám sát và chấp thuận biện pháp tổ chức thi công, biện pháp thi công của từng công việc do nhà thầu trình so với yêu cầu của dự án và hợp đồng đã ký kết, cụ thể: trước khi triển khai thi công các công việc trọng yếu, Bên B phải yêu cầu nhà thầu trình biện pháp thi công, biện pháp tổ chức thi công để xem xét và chấp thuận; Trường hợp biện pháp thi công, biện pháp tổ chức thi công của Nhà thầu chưa phù hợp thì bên B phải yêu cầu nhà thầu chỉnh sửa cho phù hợp hoặc đề xuất các biện pháp khác thay thế để làm cơ sở cho nhà thầu thi công; Giám sát việc thực hiện các biện pháp thi công và biện pháp tổ chức thi công của nhà thầu so với các biện pháp đã được phê duyệt.
- Kiểm tra chứng chỉ, chất lượng vật liệu, cấu kiện, sản phẩm xây dựng và kết quả thí nghiệm tại các phòng thí nghiệm hợp chuẩn đã được nêu trong hợp đồng hoặc được bên A chấp thuận do nhà thầu trình trước khi được vào sử dụng cho công trình, cụ thể: Chỉ được cho phép sử dụng vào công trình các loại vật liệu, cấu kiện, sản phẩm xây dựng đảm bảo chất lượng và phù hợp với yêu cầu của dự án, hợp đồng đã ký kết với bên A; Các loại vật liệu, cấu kiện, sản phẩm xây dựng đưa vào công trình phải có xuất xứ rõ ràng, chứng chỉ của nhà sản xuất và phải được thí nghiệm tại các phòng thí nghiệm hợp chuẩn phù hợp với hợp đồng đã ký; Duy trì thường xuyên và liên tục việc giám sát và các biện pháp kiểm soát chất lượng các loại vật liệu, cấu kiện, sản phẩm xây dựng đưa vào công trình.
- Kiểm tra chứng chỉ, chất lượng thiết bị công trình và thiết bị công nghệ của nơi sản xuất thiết bị, kết quả kiểm định chất lượng của các tổ chức có đủ điều kiện năng lực thực hiện theo quy định của pháp luật do các nhà thầu trình; nghiệm thu theo các yêu cầu của thiết kế và các quy chuẩn, tiêu chuẩn, quy phạm hiện hành trước khi cho phép lắp đặt;
- Giám sát quá trình thi công xây dựng công trình của nhà thầu nhằm tuân thủ đúng thiết kế và các quy định hiện hành của pháp luật;

- Kiểm tra, nghiệm thu các công tác thi công xây dựng công trình theo đúng yêu cầu của thiết kế và đúng các quy định của pháp luật hiện hành;
- Đôn đốc việc lập, kiểm tra và xác nhận các bản vẽ hoàn công theo đúng quy định của pháp luật hiện hành;
- Đôn đốc việc lập, kiểm tra và xác nhận hồ sơ thanh toán, quyết toán theo hợp đồng đã ký kết;
- Quản lý, kiểm tra và tập hợp các hồ sơ tài liệu của dự án bàn giao cho bên A sau khi hoàn thành tất cả các công việc;
- Khi phát hiện thiết bị thi công, việc bố trí nhân lực, các vật liệu, thiết bị công trình và thiết bị công nghệ không phù hợp với hợp đồng đã ký, thì Bên B có quyền: Yêu cầu nhà thầu thực hiện đúng hợp đồng đã ký kết với bên A và với các quy định hiện hành của pháp luật; Lập biên bản và yêu cầu nhà thầu ngừng thực hiện công việc cho đến khi nhà thầu thực hiện đúng các quy định của hợp đồng đã ký kết, trường hợp nhà thầu không tuân thủ thì Bên B báo cáo để bên A xử lý vi phạm hợp đồng đối với các nhà thầu; Từ chối nghiệm thu các công tác xây lắp, các giai đoạn xây lắp, việc chạy thử khi không đảm bảo yêu cầu theo hợp đồng đã ký kết với bên A. Việc từ chối nghiệm thu các công việc của Bên B phải được thể hiện bằng văn bản gửi cho bên A và nhà thầu trong đó nêu rõ lý do từ chối nghiệm thu.
- Đề xuất các biện pháp để xử lý các khiếm khuyết phát hiện trong quá trình thi công xây dựng và chạy thử;
- Kiểm tra, rà soát lại thiết kế để kịp thời báo cáo bên A các mâu thuẫn, các bất hợp lý trong thiết kế nếu có.
- Giám sát tiến độ thi công công trình.
- Giám sát công tác an toàn lao động, vệ sinh môi trường.
- Xác nhận bản vẽ hoàn công; khối lượng thi công hoàn thành của nhà thầu.

Tổ chức nghiệm thu công trình xây dựng theo quy định

II.3. Dự kiến thời gian bắt đầu thực hiện: Tháng 04/2026

Trong trường hợp Nhà thầu trúng thầu, thời gian bắt đầu thực hiện công việc giám sát tại công trường cho đến khi kết thúc dự án.

III. Báo cáo và thời gian thực hiện:

*** Báo cáo:**

- Báo cáo tiến độ thi công hàng ngày: Nhà thầu TVGS có trách nhiệm báo cáo hàng ngày về tiến độ, khối lượng công việc, diễn biến công việc tại hiện trường bằng email (trong báo cáo có kèm theo các hình ảnh công trình) gửi đến Ban Quản lý dự án lưới điện Hà Nội.

- Báo cáo tiến độ thi công hàng tuần: Nhà thầu TVGS có trách nhiệm báo cáo hàng tuần (thứ năm) về tiến độ, khối lượng công việc, diễn biến công việc tại hiện trường bằng *bản cứng và email (trong báo cáo có kèm theo các hình ảnh công trình)* gửi đến Ban Quản lý dự án lưới điện Hà Nội. Trong trường hợp cần thiết mật độ báo cáo có thể tăng số lần trong tuần khi có yêu cầu của chủ đầu tư.
- Vào thứ 5 hàng tuần trước 15h00 nhà thầu phải gửi báo cáo giám sát cho chủ đầu tư (bằng bản cứng có đóng dấu người đại diện nhà thầu, và kèm theo gửi bản mềm qua đường zalo/mail).
- 15 ngày sau khi hoàn thành mỗi giai đoạn công trình nhà thầu nộp báo cáo đánh giá kết quả giám sát giai đoạn đó (có kèm theo hình ảnh gửi kèm)
- 15 ngày sau khi công trình hoàn thành nhà thầu nộp báo cáo đánh giá kết quả công tác giám sát.
- Ngay sau khi phát hiện những yếu tố thay đổi hoặc phát sinh trong quá trình thi công công trình, Nhà thầu phải gửi báo cáo cho chủ đầu tư. Các báo cáo này phải thể hiện rõ nguyên nhân của việc phát sinh, phát sinh do ai (theo thiết kế, theo yêu cầu của Chủ đầu tư hay do sai sót của nhà thầu thi công).

*** Tiến độ thực hiện: 90 ngày (theo tiến độ thi công gói thầu 5)**

IV. Kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu:

Yêu cầu về nhân sự: Chi tiết theo bảng tiêu chuẩn đánh giá nhân nhân sự.

V. Vai trò trách nhiệm:

Ban quản lý dự án lưới điện được Tổng công ty Điện lực TP Hà Nội giao nhiệm vụ và chịu trách nhiệm đối với việc thực hiện dự án, cụ thể như sau:

1. Ban quản lý dự án lưới điện Hà Nội:

- Phối hợp chặt chẽ với Nhà thầu trong quá trình thực hiện hợp đồng.
- Cung cấp tài liệu liên quan của dự án hiện có cho nhà thầu (phần thuyết minh và các bản vẽ thiết kế của công trình) cho nhà thầu.
- Cử cán bộ hỗ trợ của bên mời thầu và những tài liệu có liên quan đến nhiệm vụ của tư vấn, tạo điều kiện thuận lợi cho nhà thầu tư vấn trong quá trình thực hiện hợp đồng.

2. Nhà thầu tư vấn giám sát:

- Giám sát chặt chẽ đảm bảo đơn vị thi công thực hiện đúng các cam kết trong Hồ sơ dự thầu, biện pháp tổ chức thi công được duyệt, các yêu cầu kỹ thuật theo quy định an toàn điện, quy phạm ngành điện, tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật về quản lý chất lượng công trình xây dựng .
- Tham gia nghiệm thu công trình xây dựng cùng chủ đầu tư theo quy định của pháp luật về quản lý chất lượng công trình xây dựng.
- Có trách nhiệm tạo điều kiện thuận lợi cho Nhà thầu thi công xây dựng và lắp đặt VTTB đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng;

- Phải chịu trách nhiệm trước Chủ đầu tư và pháp luật nếu phát hiện thấy thiếu trách nhiệm, thiếu khách quan hoặc cố tình làm sai trong khi thực hiện nhiệm vụ;
- Có trách nhiệm bồi thường thiệt hại khi làm sai lệch kết quả giám sát đối với khối lượng thi công không đúng thiết kế, không tuân theo tiêu chuẩn áp dụng, quy chuẩn kỹ thuật, nhưng người giám sát không báo cáo với Chủ đầu tư hoặc người có thẩm quyền xử lý và hành vi vi phạm khác do mình gây ra trong quá trình thi công xây lắp.
- Giữ bí mật thông tin liên quan đến dịch vụ tư vấn mà hợp đồng hoặc pháp luật có quy định.